

Số: BC-SCT

Quảng Trị, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết hoạt động ngành Công Thương năm 2024 và triển khai nhiệm vụ, kế hoạch năm 2025

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2024

Năm 2024, xác định là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng - năm tăng tốc thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XVII và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025; Bối cảnh tình hình kinh tế thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, nhanh, khó lường, nhiều rủi ro và bất ổn. Tăng trưởng kinh tế, thương mại, đầu tư, sản xuất và tiêu dùng tiếp tục xu hướng giảm Trong nước tình hình kinh tế tương đối ổn định, các cơ chế chính sách liên quan đến cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cải cách hành chính, giảm chi phí kinh doanh... được Chính phủ quan tâm chỉ đạo quyết liệt, hỗ trợ cho hoạt động của doanh nghiệp trong đầu tư, sản xuất, kinh doanh; thị trường xuất khẩu hàng hoá ngày càng mở rộng, tạo thuận lợi trong thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Trước tình hình đó, quán triệt sâu sắc phương châm hành động của Chính phủ **“Kỷ cương, trách nhiệm; chủ động kịp thời; tăng tốc sáng tạo; hiệu quả bền vững”**; với tinh thần khẩn trương, quyết liệt ngay từ những ngày đầu năm, ngành Công Thương đã quán triệt, triển khai các Nghị quyết của Chính phủ, Kết luận của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND, Chương trình, kế hoạch hành động của UBND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 để tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của ngành nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh. Hoạt động sản xuất công nghiệp và kinh doanh thương mại trên địa bàn tỉnh trong năm 2024 có mức tăng trưởng, đóng góp đáng kể vào mức tăng trưởng chung của tỉnh.

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP VÀ KINH DOANH THƯƠNG MẠI

1. Lĩnh vực công nghiệp

1.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp

Bước sang năm 2024, hoạt động sản xuất công nghiệp, kinh doanh thương mại gặp nhiều khó khăn do nhu cầu thị trường suy giảm, đơn hàng tiêu thụ sản phẩm ít, một số dự án trọng điểm của tỉnh triển khai chưa đạt tiến độ đề ra. Bắt đầu quý III, IV năm 2024, hoạt động sản xuất công nghiệp bắt đầu có những tín hiệu tích cực; ngành công nghiệp có sự tăng trưởng tích cực so năm trước⁽¹⁾; Chỉ

¹ Tốc độ tăng trưởng khu vực công nghiệp đạt 5,72% so với năm 2023.

số sản xuất công nghiệp năm 2024 tăng 4,34% so với năm trước⁽²⁾.

Hoạt động sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp của các địa phương duy trì mức tăng trưởng cao: Huyện Đakrông tăng 19,87%; Hải Lăng tăng 18,9%; Vĩnh Linh tăng 14,9%; Cam Lộ tăng 14%; Triệu Phong tăng 13,2%; thành phố Đông Hà tăng 10,36%. Các địa phương giữ mức tăng trưởng ổn định: Thị xã Quảng Trị tăng 7,1%; huyện Gio Linh tăng 4,9% so với năm trước.

1.2. Sản phẩm công nghiệp chủ yếu

Nhìn chung, các nhà máy sản xuất, chế biến công nghiệp trên địa bàn duy trì hoạt động cầm chừng. Một số ít doanh nghiệp nhờ đẩy mạnh sản xuất, mở rộng thị trường nên một số sản phẩm đạt mức tăng trưởng khá so cùng kỳ⁽³⁾.

Ngành Công Thương đã tích cực triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, năng lượng nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; khôi phục và phát triển sản xuất, kinh doanh; tuy nhiên các doanh nghiệp trên địa bàn chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, dễ tổn thương trong điều kiện cạnh tranh khi nhu cầu của thị trường trong nước và thế giới suy giảm; nhiều dự án trọng điểm của tỉnh chậm được triển khai làm chậm đà phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Lĩnh vực thương mại

2.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng

Trong năm 2024, hoạt động thương mại và dịch vụ có nhiều chuyển biến theo chiều hướng tích cực; đặc biệt bước sang quý II, III năm 2024, nhiều chương trình kết nối giao thương được tổ chức; các chương trình khuyến mại kích cầu tiêu dùng được các doanh nghiệp tích cực triển khai. Hoạt động thương mại và dịch vụ diễn ra khá sôi động do kinh tế tiếp tục phục hồi, nhu cầu mua sắm tăng lên; nhất là hoạt động lưu trú, ăn uống và lữ hành có nhiều chuyển biến tích cực. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 34.463,49 tỉ đồng, tăng 12,09% so với năm trước⁽⁴⁾ (cao hơn mức bình quân chung cả nước 10,67%) và đạt 101,36% so kế hoạch năm 2024.

Hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ tiêu dùng của các địa phương vẫn duy trì được mức tăng trưởng khá, đóng góp vào phát triển chung của

² Trong đó: Ngành khai khoáng tăng 2,56%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 4,94%; sản xuất và phân phối điện tăng 3,43%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 4,20% so năm trước.

³ Như: Thủy hải sản chế biến tăng 32,88%; ván ép tăng 13,36%; bia lon tăng 12,32%; com lê, quần áo tăng 11,80%; phân hóa học tăng 11%; tinh bột sắn tăng 10,85%... Một số sản phẩm tăng ổn định như: Nước hoa quả, tăng lực tăng 5,98%; điện thương phẩm tăng 5,58%; lốp dùng cho xe máy, xe đạp tăng 5,11%; nước máy tăng 2,87%; xi măng tăng 2,86%; điện sản xuất tăng 2,63%; dăm gỗ tăng 0,12%... Một số sản phẩm giảm: tấm lợp pro xi măng giảm 0,76%; đá xây dựng giảm 2,94%; săm dùng cho xe máy, xe đạp giảm 5,97%; dầu nhựa thông giảm 16,66%; gỗ cưa hoặc xẻ giảm 21,48%; gạch xây dựng bằng đất sét nung giảm 34,40%; gạch khối bằng bê tông giảm 48,88%...so năm 2023

⁴ Trong đó: Doanh thu bán lẻ hàng hóa đạt 27.506,08 tỷ đồng, chiếm 79,81% tổng mức và tăng 12,80%; doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống đạt 5.236,05 tỷ đồng, chiếm 15,19% tổng mức và tăng 13,39%; doanh thu du lịch lữ hành đạt 4,52 tỷ đồng, chiếm 0,01% tổng mức và tăng 19,64%; doanh thu dịch vụ khác đạt 1.716,84 tỷ đồng, chiếm 4,99% tổng mức và tăng 12,36% so với năm trước.

Ngành: Huyện ĐaKrông tăng 22,99%; thị xã Quảng Trị tăng 18,2%; huyện Vĩnh Linh tăng 17,1%; huyện Hải Lăng tăng 16,2%; huyện Triệu Phong tăng 15,5%; huyện Cam Lộ tăng 15,1%; huyện Hướng Hoá tăng 13,96%; thành phố Đông Hà tăng 11,8%; huyện Gio Linh tăng 7,47% so với năm trước. Nhìn chung, hoạt động kinh doanh thương mại dịch vụ tiêu dùng các địa phương tương đối ổn định, cung cầu hàng hóa được bảo đảm; các loại hàng hóa, dịch vụ thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống Nhân dân được cung ứng đầy đủ, kịp thời với giá cả tương đối ổn định, không có tình trạng khan hiếm hàng hóa cục bộ xảy ra. Công tác quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng được quan tâm, triển khai thực hiện toàn diện, hiệu quả.

2.2. Hoạt động xuất nhập khẩu

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu địa bàn tỉnh năm 2024 đạt 749 triệu USD, tăng 24,77% so cùng kỳ năm trước⁽⁵⁾. Tổng kim ngạch hai chiều qua các cửa khẩu quốc tế trên địa bàn tỉnh đạt 980 triệu USD, tăng 25% so cùng kỳ năm 2023⁽⁶⁾.

Lĩnh vực thương mại biên giới đạt được những kết quả tích cực, Lãnh đạo tỉnh đã chỉ đạo triển khai nhiều hoạt động góp phần thúc đẩy thương mại xuyên biên giới và trên tuyến hành lang kinh tế Đông – Tây⁽⁷⁾.

2.3. Giá cả tiêu dùng

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân trên địa bàn tỉnh năm 2024 tăng 4,16% so với năm trước⁽⁸⁾. Hàng hóa trên địa bàn tỉnh lưu thông thông suốt, không có hiện tượng khan hàng, gây sốt giá trong các dịp cao điểm lễ, Tết trong năm 2024. Tình hình buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tăng so với cùng kỳ năm trước, các lực lượng đã đấu tranh triệt phá nhiều vụ án có quy

⁵Trong đó: kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh năm 2024 đạt 414,55 triệu USD, tăng 25,2% so với năm 2023, đạt 103,6% kế hoạch năm 2024. Kim ngạch nhập khẩu toàn tỉnh năm 2024 đạt 334.355 triệu USD, tăng 24,15% so với năm 2023, đạt 92,9% kế hoạch năm.

⁶Trong đó: kim ngạch xuất khẩu đạt 357 triệu USD; Hàng xuất khẩu chủ yếu là hàng tiêu dùng, vật liệu xây dựng, phân bón, xăng dầu. Nhập khẩu đạt 623 triệu USD; Hàng nhập khẩu chủ yếu là gỗ, cao su, nước tăng lực, than đá, đường, nông sản, than củi.

⁷ Tổ chức hội nghị hợp tác phát triển ngành công thương tỉnh Quảng Trị và ngành công thương tỉnh bạn Lào (Sở Công Thương tỉnh Savannakhet, Sở Công Thương tỉnh Salavan, Sở Công Thương tỉnh Sekong, Sở Năng lượng và Môi trường tỉnh Sekong); Kết nối doanh nghiệp tham gia Hội chợ tại Savannakhet vào tháng 4/2024; doanh nghiệp các tỉnh Savannakhet, Salavan tham dự Hội chợ nhịp cầu xuyên Á tại Quảng Trị. Hỗ trợ các đơn vị sản xuất, kinh doanh (tại xã Hướng Phùng, A Ngo và thị trấn Lao Bảo) với kinh phí 807,7 triệu đồng. Bên cạnh đó, hoàn thiện thủ tục Dự án đường dây 220kV điện gió Savan 1 (Lào) - Lao Bảo (đoạn trên lãnh thổ Việt Nam) đấu nối nhà máy điện gió Savan 1 vào hệ thống điện Việt Nam; các dự án: (i) Đường dây 500kV Lao Bảo - Trạm cắt 500kV Quảng Trị 2, (ii) Trạm biến áp 500kV Lao Bảo và đường dây 220kV đấu nối, (iii) Trạm cắt 500kV Quảng Trị 2 và các đường dây 500kV đấu nối.

⁸Chủ yếu là do giá dịch vụ y tế tăng; giá nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng do giá lương thực tăng cao khi các doanh nghiệp tăng cường thu mua xuất khẩu; giá dịch vụ giáo dục tăng khi các trường Đại học, Cao đẳng tăng học phí theo lộ trình; giá một số nhóm hàng hoá khác tăng do nhu cầu tiêu dùng tăng.

mô; Trọng điểm triệt phá nhiều đường dây, ô nhóm phần nào kèm chế hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả góp phần bình ổn thị trường⁽⁹⁾.

3. Tình hình phát triển hạ tầng công nghiệp, thương mại

Trong năm 2024, mặc dù bối cảnh kinh tế gặp nhiều khó khăn, hạ tầng thiếu đồng bộ, quỹ đất sạch để đầu tư chưa nhiều... nhưng các địa phương đã tập trung, phối hợp quản lý hoạt động các CCN tiếp tục thu hút thêm các dự án đầu tư. Các đơn vị sự nghiệp quản lý CCN các huyện, thị xã, thành phố hoạt động ổn định, từng bước tháo gỡ khó khăn, hướng dẫn thủ tục đầu tư và hướng đến thực hiện cơ chế “*Một cửa liên thông*” đối với các dự án đầu tư vào CCN¹⁰. Bên cạnh đó, hoạt động sản xuất kinh doanh trong làng nghề, làng nghề công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp từng bước phát triển⁽¹¹⁾.

Về hạ tầng thương mại tiếp tục được quan tâm đầu tư xây dựng, hệ thống bán lẻ tiếp tục phát triển mạnh. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh mạng lưới các kênh phân phối chợ, trung tâm thương mại, siêu thị; hệ thống cửa hàng kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng được phủ khắp, đáp ứng nhu cầu mua sắm của người dân trên địa bàn⁽¹²⁾. Hoạt động thương mại điện tử phát triển nhanh, trở thành động lực tăng trưởng mới; năm 2024 chỉ số thương mại điện tử tỉnh Quảng Trị xếp thứ 40/58 tỉnh, thành phố được xếp hạng.

4. Công tác xúc tiến đầu tư các dự án trọng điểm

Dự án Trạm biến áp 500kV Quảng Trị và đường dây 500kV đấu nối tại Quảng Trị: Sở Công Thương đã chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND huyện Hải Lăng để hỗ trợ Ban QLDA các công trình điện miền Trung (*đơn vị quản lý dự án*) thực hiện công

⁹ Các lực lượng chức năng đã kiểm tra phát hiện bắt giữ và xử lý 2.057 vụ, giảm 0,77% so với năm 2023 (trong đó: buôn bán, vận chuyển hàng cấm, hàng nhập lậu: 1.375 vụ, gian lận thương mại: 636 vụ, hàng giả: 46 vụ) với trị giá hàng hóa vi phạm 35,04 tỷ đồng, tăng 36,35% so với năm 2023; xử phạt vi phạm hành chính 1.615 vụ, giảm 2% với số tiền thu nộp ngân sách là 64,13 tỷ đồng, tăng 4,28% về số tiền so với năm 2023 (*trong đó: tiền phạt là 24,74 tỷ đồng, phạt bổ sung và truy thu thuế 25,20 tỷ đồng và bán thanh lý hàng tịch thu 14,19 tỷ đồng*); khởi tố 322 vụ với 484 đối tượng, tăng lần lượt là 9,9% về số vụ và 6,14% về số đối tượng bị khởi tố.

¹⁰ Tính đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đã hình thành 16 CCN với tổng diện tích 434,5 ha thuộc địa bàn của 09/10 huyện, thị xã, thành phố. Các CCN đã đi vào hoạt động và đang thu hút đầu tư, đạt tỷ lệ lấp đầy bình quân 69,2%. Tổng kinh phí đã thực hiện đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng CCN vào khoảng 247,2 tỷ đồng. Đã thu hút được 176 dự án đầu tư vào 16 CCN trên địa bàn với tổng số vốn đăng ký khoảng 4.913,3 tỷ đồng, đã thực hiện đầu tư xây dựng khoảng 2.317,9 tỷ đồng, trong đó: 93 dự án đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh, 15 dự án đang triển khai xây dựng, 39 dự án đang hoàn thiện các thủ tục để triển khai xây dựng, 29 dự án tạm dừng hoạt động.

¹¹ Đến nay có 15 nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống đã được công nhận, tập trung vào hai nhóm: Chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy hải sản (*10 làng nghề*) và sản xuất đồ gỗ, mây tre đan, gốm sứ, thủy tinh, dệt may, sợi, thêu ren, đan lát, cơ khí nhỏ (*05 làng nghề*). Doanh thu ước đạt của các làng nghề đã được công nhận đạt 108 tỷ đồng, thu nhập bình quân ước đạt 3,4 triệu đồng/người. Tổng số lao động trong nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống: 2.284 người, trong đó số lao động thường xuyên là 1.325 người.

¹² Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 81 chợ (*trên tổng số 108 chợ được quy hoạch*); 02 trung tâm thương mại, 39 siêu thị lớn nhỏ. Hệ thống cửa hàng kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng, toàn tỉnh có 128 cửa hàng bán lẻ xăng dầu đang hoạt động. Hệ thống kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng, hiện có 02 trạm chiết nạp khí dầu mỏ hóa lỏng vào chai và trên 400 cửa hàng kinh doanh bán lẻ LPG chai đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh.

tác đền bù GPMB, chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng đối với Dự án Trạm biến áp 500kV Quảng Trị và đường dây 500kV đấu nối tại Quảng Trị. Hàng tháng, Sở Công Thương tổng hợp báo cáo tình hình đền bù GPMB theo định kỳ, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương và Chủ đầu tư dự án phối hợp triển khai đảm bảo tiến độ. Ngày 20/3/2024, Tổng Công ty truyền tải điện Quốc gia (*chủ đầu tư*) đã phối hợp với UBND tỉnh tổ chức Lễ triển khai thi công thực hiện dự án. Ngày 07/8/2024, UBND tỉnh đã ban hành văn bản số 3605/UBND-KT gửi các Sở, ngành, địa phương và Chủ đầu tư tổ chức thực hiện theo báo cáo, kiến nghị của Sở Công Thương tại văn bản 1185/SCT-QLNL ngày 05/8/2024. Đến nay, UBND huyện Hải Lăng tổ chức hoàn thành công tác đền bù, GPMB của Dự án, bàn giao mặt bằng còn lại cho Chủ đầu tư để tổ chức thi công đảm bảo tiến độ của Dự án.

Dự án Trung tâm điện khí LNG Hải Lăng giai đoạn 1, công suất 1.500MW do Tổ hợp Nhà đầu tư (*T&T, HEC, KOGAS, KOSPO*) làm Chủ đầu tư; Sở Công Thương đã tiếp tục phối hợp với các Sở, ngành địa phương liên quan tham mưu, hướng dẫn, hỗ trợ, đôn đốc Nhà đầu tư triển khai, hoàn thiện lập Báo cáo nghiên cứu khả thi (*FS*); tham mưu UBND tỉnh kiến nghị Bộ Công Thương chỉ đạo, quan tâm phê duyệt các thỏa thuận chuyên ngành liên quan mà Tổ hợp Nhà đầu tư đã trình và sớm đẩy nhanh công tác thẩm định FS dự án để Chủ đầu tư triển khai các bước tiếp theo theo quy định của pháp luật.

Định kỳ, Sở Công Thương tổng hợp, rà soát, tham mưu UBND tỉnh báo cáo và đề xuất, kiến nghị gửi Thủ tướng Chính phủ; BCD Nhà nước các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng và Bộ Công Thương các nội dung liên quan Dự án LNG Hải Lăng, giai đoạn 1 - 1.500MW trong quá trình triển khai thực hiện. Đến nay, dự án này đã hoàn thiện báo cáo nghiên cứu khả thi, đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung, được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh cục bộ phân khu và đang xem xét, phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500 của Dự án, hoàn thiện công tác thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi của Dự án và thông qua báo cáo đánh giá tác động môi trường (Bộ TNMT). Dự án đã được UBND tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Dự án tại Quyết định 3107/QĐ-UBND ngày 18/12/2024.

Ngay sau khi có cơ chế, chính sách về giá cho các dự án điện gió chuyển tiếp theo quy định của Bộ Công Thương ban hành khung giá phát điện nhà máy điện mặt trời, điện gió chuyển tiếp; Sở Công Thương đã tiếp tục hỗ trợ, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thi công đối với các dự án đang triển khai đầu tư, giải quyết các vấn đề liên quan đến thủ tục pháp lý để hoàn thiện hồ sơ đàm phán giá điện đối với các dự án đã hoàn thành công tác xây lắp⁽¹³⁾.

¹³ Trong năm 2024, Dự án NMDG Hướng Linh 3 - 28,8MW đã hoàn thành, đưa vào vận hành thương mại vào ngày 08/02/2024; Dự án NMDG Hướng Linh 4 đã hoàn thành công tác xây lắp, đang thực hiện các thủ tục đấu nối, đóng điện và các pháp lý khác có liên quan để đưa vào vận hành thương mại, dự kiến Quý I năm 2025; Dự án NMDG Hải Anh - 40MW, đã vận chuyển thiết bị về chân công trình, hoàn thành 07/08 móng trụ tua bin, đang lắp đặt tua bin số 8, triển khai hoàn thành thi công 90% khối lượng đường dây đấu nối vào hệ thống điện

5. Hoạt động khuyến công, xúc tiến thương mại

Năm 2024, tổng kinh phí khuyến công thực hiện trên địa bàn tỉnh là 5.990,9 triệu đồng; trong đó: (i) Kinh phí khuyến công cấp tỉnh: 3.575,6 triệu đồng⁽¹⁴⁾; (ii) Kinh phí khuyến công quốc gia: 600 triệu đồng; (iii) Kinh phí khuyến công cấp huyện: 1.815,3 triệu đồng⁽¹⁵⁾. Bên cạnh đó, hoàn thành việc tham mưu tổ chức Bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu tỉnh Quảng Trị lần thứ VII năm 2024; Phối hợp Cục Công Thương địa phương hoàn thành công tác tổ chức bình chọn cấp khu vực miền Trung - Tây Nguyên năm 2024 tại Quảng Trị⁽¹⁶⁾.

Tham mưu UBND tỉnh xem xét, phê duyệt Dự toán Chương trình xúc tiến thương mại năm 2024⁽¹⁷⁾; Phối hợp với các địa phương, doanh nghiệp triển khai các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và chính sách phát triển cây trồng con nuôi chủ lực năm 2024.

Nhìn chung, chất lượng các đề án khuyến công, xúc tiến thương mại ngày càng được đổi mới; giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí, giá thành sản phẩm, qua đó đem lại hiệu quả thiết thực cho doanh nghiệp; giao lưu hợp tác, mở rộng thị trường tiêu thụ được thúc đẩy triển khai.

(Kèm theo các Biểu số liệu - Nguồn cung cấp từ Cục Thống kê và các đơn vị liên quan).

II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG

1. Công tác quản lý quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án

Tham mưu UBND tỉnh xem xét phê duyệt (1) Kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; (2) Tham mưu đề xuất Bộ Công Thương đưa vào kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII các dự án nguồn điện, lưới điện trên địa bàn tỉnh trình

quốc gia; Dự án NMDG LIG Hướng Hóa 1 - 48MW đã thông báo khởi công vào ngày 24/10/2024 và Dự án NMDG Tân Hợp - 38MW đã thông báo khởi công xây dựng công trình vào ngày 22/12/2024.

¹⁴ Kinh phí khuyến công tỉnh đã hỗ trợ huyện giao công nghệ, ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất cho 23 đơn vị với kinh phí hỗ trợ 2.625 triệu đồng; hỗ trợ xây dựng nhãn mác cho sản phẩm CNNT tiêu biểu cho 02 đơn vị, với tổng kinh phí 140 triệu đồng.

¹⁵ Hoạt động khuyến công cấp huyện đã thực hiện hỗ trợ 50 đề án, nhiệm vụ với tổng kinh phí 1.815,3 triệu đồng. Các hoạt động khuyến công cấp huyện tập trung chủ yếu vào các nội dung: Hỗ trợ xây dựng các mô hình, ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất, chế biến; xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm; tổ chức, tham gia các hội chợ triển lãm trong tỉnh... góp phần thúc đẩy phát triển công nghiệp – TTCN, ngành nghề nông thôn.

¹⁶ Kết quả Hội đồng bình chọn thống nhất trình UBND tỉnh chứng nhận sản phẩm CNNT tiêu biểu lần thứ VII năm 2024 đối với 34 sản phẩm/bộ sản phẩm của 32 cơ sở công nghiệp nông thôn. Trong số các sản phẩm được chứng nhận được Hội đồng bình chọn, lựa chọn 10 sản phẩm/bộ sản phẩm của 10 cơ sở CNNT tham gia bình chọn cấp khu vực miền Trung - Tây Nguyên năm 2024.

¹⁷ Với 07 Đề án của 4 đơn vị chủ trì với tổng kinh phí 1.880 triệu đồng. Trình UBND tỉnh phê duyệt Dự toán Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản năm 2024 đối với 03 Đề án có tổng kinh phí 340 triệu đồng cho 2 đơn vị thực hiện, trong đó Sở Công Thương chủ trì 02 đề án.

Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định⁽¹⁸⁾; Kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm 2025 thuộc Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030; (3) Xây dựng Đề án “Tái cơ cấu ngành Công Thương tỉnh Quảng Trị giai đoạn đến năm 2030; (4) Kế hoạch phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh năm 2024; (5) Tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách phát triển ngành trên lĩnh vực công nghiệp: Đề án Nghị quyết hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; Kế hoạch triển khai thực hiện Phương án phát triển cụm công nghiệp tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 -2030; Đề án phát triển ngành công nghiệp Dệt May và Da Giày trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2030; Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; Quy định về quản lý kinh phí và Chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công địa phương tỉnh; Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021- 2030; (6) Tham mưu chuẩn bị nội dung làm việc với Chính phủ và các bộ ngành Trung ương; Triển khai thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy và UBND tỉnh năm 2024; Rà soát, đề xuất giải pháp thực hiện các chỉ tiêu khó đạt trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; (7) Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh (*đối với chỉ số Hỗ trợ doanh nghiệp*) năm 2024.

Phối hợp xây dựng báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XVII, giai đoạn 2021-2025 và mục tiêu, nhiệm vụ phát triển ngành Công Thương giai đoạn 2026-2030 phục vụ biên tập Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Trị lần thứ XVIII. Phối hợp xây dựng kế hoạch triển khai Quy hoạch tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn đến 2050; Tham gia Lãnh đạo UBND tỉnh làm việc với các địa phương về đánh giá kết quả phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh nhiệm kỳ 2020-2025; Đề xuất các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng lĩnh vực công nghiệp - xây dựng các tháng cuối năm 2024; Tham mưu tỉnh làm việc với Chính phủ và các bộ ngành Trung ương; Triển khai thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy và UBND tỉnh năm 2024.

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ ban hành về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển KT-XH, Dự toán NSNN và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; Triển khai các nội dung tại Nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ năm 2024 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương; Sở Công Thương đã xây dựng và ban hành Chương trình công tác trọng tâm, Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ ngành Công Thương năm 2024, đồng thời, tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ ngành Công Thương ngay từ những ngày đầu năm.

¹⁸ UBND tỉnh ban hành Văn bản số 891/UBND-KT ngày 23/02/2024, Văn bản số 1010/UBND-KT ngày 29/02/2024, Văn bản số 1123/UBND-KT ngày 06/3/2023, Văn bản số 1679/UBND-KT ngày 09/4/2024 và Văn bản số 1889/UBND-KT ngày 19/4/2024 gửi Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương xem xét, đưa các dự án năng lượng trên địa bàn tỉnh vào Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII.

2. Công tác quản lý nhà nước lĩnh vực công nghiệp và quản lý an toàn kỹ thuật và môi trường

Tập trung nắm tình hình, hỗ trợ các dự án nhà máy đầu tư mới, tham mưu các giải pháp hỗ trợ tháo gỡ khó khăn theo chỉ đạo của Tỉnh ủy và UBND tỉnh; Thực hiện các nhiệm vụ liên quan công tác quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động cụm công nghiệp, hoạt động dệt may, chế biến gỗ và sản phẩm từ gỗ. Triển khai Quyết định số 71/QĐ-TTg ngày 17/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 68/QĐ-TTg ngày 18/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ từ năm 2016 đến năm 2025. Tham mưu đề xuất nội dung triển khai thực hiện Quyết định số 55/QĐ-TTg ngày 16/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ. Tham mưu thủ tục thành lập Cụm Công nghiệp Tây Triệu Phong; Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 30/01/2024 thực hiện CTHĐ quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2024-2025 trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường công tác quản lý an toàn kỹ thuật công nghiệp đối với lĩnh vực quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, đảm bảo an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương, quản lý an toàn hóa chất. Tổ chức huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp, ATTP, kinh doanh xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng, an toàn điện. Tổ chức Đoàn kiểm tra kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp; các quy định của pháp luật về khai thác, chế biến khoáng sản; kinh doanh xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng; Đoàn kiểm tra điều kiện kinh doanh và hoạt động kinh doanh sản phẩm thuốc lá; Đoàn kiểm tra vật liệu nổ công nghiệp; kiểm tra và thông báo kết quả việc chấp hành pháp luật về hoạt động điện lực tại Điện lực Cam Lộ, Điện lực Gio Linh và Điện lực Vĩnh Linh; Kiểm tra hiện trường nổ mìn tại dự án Thủy điện Bản mới, huyện Đakrông.

3. Công tác quản lý nhà nước lĩnh vực năng lượng

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu Kinh tế, các Sở ngành liên quan và UBND huyện Hải Lăng tham mưu UBND tỉnh tổng hợp, hoàn thiện dự thảo Biên bản thỏa thuận chấm dứt dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trị và Biên bản ghi nhớ ký ngày 11/7/2014 giữa UBND tỉnh và Công ty Điện lực Quốc tế Thái Lan theo chủ trương đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh thống nhất và tham mưu UBND tỉnh tổ chức ký với Công ty Điện lực Quốc tế Thái Lan; Đồng thời có văn bản báo cáo Bộ Công Thương và xin ý kiến hướng dẫn các thủ tục theo thẩm quyền liên quan trong việc thực hiện chấm dứt Dự án⁽¹⁹⁾.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản số 2922/UBND-KT ngày 25/6/2024 gửi Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương về việc đề nghị xem xét,

¹⁹ Ngày 25/4/2024, UBND tỉnh Quảng Trị và Nhà đầu tư EGATi đã ký Biên bản thỏa thuận chấm dứt việc phát triển Dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Trị và Biên bản ghi nhớ ngày 11/7/2014; Ngày 03/7/2024, Bộ Công Thương đã có văn bản số 4640/BCT-ĐL gửi EGATi về việc dừng triển khai Dự án BOT Nhà máy nhiệt điện Quảng Trị. Theo đó, Bộ Công Thương thống nhất đề EGATi dừng triển khai Dự án BOT nhiệt điện Quảng Trị; Bộ Công Thương và EGATi không còn trách nhiệm hoặc nghĩa vụ ràng buộc lẫn nhau liên quan đến Dự án.

chấp thuận chuyển đổi nhiên liệu than sang LNG của Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trị và cập nhật vào Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII và tham mưu tổ chức buổi làm việc của Lãnh đạo UBND tỉnh và Bộ trưởng Bộ Công Thương cùng các đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương; tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản số 4489/UBND-KT ngày 06/10/2024 kèm Hồ sơ chuyển đổi Dự án Nhiệt điện Quảng Trị sang Dự án điện khí LNG Quảng Trị do Công ty Cổ phần Tư vấn điện 1 lập, gửi Bộ Công Thương xem xét theo Kết luận của Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên tại buổi làm việc với Lãnh đạo tỉnh Quảng Trị về một số dự án năng lượng trên địa bàn tỉnh tại Thông báo số 251/TB-BCT ngày 06/8/2024 của Bộ Công Thương trước khi báo cáo, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Tham mưu UBND tỉnh nội dung các phiên làm việc giữa UBND tỉnh với Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Tổng Công ty Điện lực miền Trung, kiến nghị Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Tổng Công ty Điện lực miền Trung đầu tư và đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án truyền tải, phân phối điện trong Quy hoạch, Kế hoạch điện VIII đã phê duyệt. UBND tỉnh đã thống nhất thỏa thuận tại các Văn bản số 4264/UBND-KT ngày 19/9/2024 đối với (i) Dự án Trạm cắt 500kV Quảng Trị 2 và các đường dây 500kV đấu nối; Văn bản số 4270/UBND-KT ngày 20/9/2024 đối với (ii) Dự án Trạm biến áp 500kV Lao Bảo và đường dây 220kV đấu nối; Văn bản số 4633/UBND-KT ngày 15/10/2024 đối với (iii) Dự án Đường dây 500kV Lao Bảo - Trạm cắt 500kV Quảng Trị 2 và văn bản số 4574/UBND-KT ngày 10/10/2024 đối với (iv) Dự án Đường dây 220kV NMĐG Savan 1 - Lao Bảo (đoạn trên lãnh thổ Việt Nam) đấu nối Dự án NMĐG Savan 1 vào hệ thống điện quốc gia.

Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện quyết liệt, hiệu quả các giải pháp bảo đảm cung ứng điện năm 2024 và các năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh; đề xuất kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm 2025 thuộc Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030; Đẩy mạnh thực hiện tiết kiệm điện; Tham mưu UBND tỉnh tổ chức thành công sự kiện Countdown Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2024; Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023 - 2025 và các năm tiếp theo.

Tham mưu UBND tỉnh đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động số 15-CTr/TU ngày 27/4/2021 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045⁽²⁰⁾; Tăng cường kiểm tra công tác bảo vệ an toàn lưới điện, đảm bảo cung cấp điện trên địa bàn tỉnh.

4. Công tác quản lý nhà nước về thương mại, xuất nhập khẩu và hội nhập kinh tế

²⁰ Tỉnh ủy Quảng Trị đã ban hành Báo cáo số 492-BC/TU ngày 19/11/2024 về sơ kết đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động số 15-CTr/TU ngày 27/4/2021 của Tỉnh ủy.

Công tác hội nhập kinh tế: Tham mưu đề xuất chủ trương UBND tỉnh tổ chức Hội nghị hợp tác phát triển với Sở Công Thương các tỉnh Savannakhet, Salavan và Sê Kông; Ban hành và triển khai Kế hoạch hợp tác giữa UBND tỉnh Quảng Trị và UBCQ tỉnh Champasak - Lào; Kế hoạch triển khai nội dung Bản ghi nhớ về việc thiết lập quan hệ hữu nghị giữa tỉnh Quảng Trị và tỉnh Holguin/Cuba; Kế hoạch triển khai Bản ghi nhớ hợp tác giữa tỉnh Quảng Trị và tỉnh Ubon Ratchathani, Thái Lan; kế hoạch tuyên truyền về FTA năm 2024.

Đối với hoạt động thương mại biên giới: Tham mưu UBND tỉnh giải quyết kiến nghị của công dân xin qua lại Cửa khẩu phụ Cheng, xã Hướng Phùng, huyện Hướng Hóa; Chuẩn bị các nội dung liên quan phục vụ Đoàn công tác liên ngành trung ương Việt Nam – Lào khảo sát tại khu vực Cửa khẩu phụ Tà Rùng - La Cò, lối mở A Ròng – Xa Đu và Cửa khẩu quốc tế La Lay; Tham gia dự thảo Đề án Khu kinh tế thương mại xuyên biên giới chung Lao Bảo - Đen sa vẳn, Hiệp định giữa Chính phủ Việt Nam và Lào về "Thí điểm xây dựng Khu kinh tế thương mại xuyên biên giới chung Lao Bảo - Đen sa vẳn"; Đề án Phát triển kinh tế khu vực Cửa khẩu Quốc tế La Lay; Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết Khu vực Cửa khẩu Quốc tế La Lay, tỉnh Quảng Trị. Tham mưu nội dung làm việc với Đoàn công tác Bộ Công Thương về hợp tác thương mại than giữa Việt Nam với Lào; Đoàn công tác Bộ Công Thương về hợp tác thương mại than giữa Việt Nam với Lào.

Hoạt động của Ban Chỉ đạo 389/ĐP: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Chỉ thị mở đợt cao điểm đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại; tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại sau Tết Nguyên đán; Phối hợp đề xuất tổ chức Hội thảo chuyên đề về chống hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; đề xuất phương án truyền thông về hoạt động chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Tham mưu triển khai các chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Bộ, ngành, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia và UBND tỉnh; Xây dựng Dự thảo quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước; đề xuất khen thưởng cho các tập thể cá nhân lập thành tích tiêu biểu cũng thực hiện công tác tổng hợp đối với hoạt động đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn.

Công tác quản lý nhà nước về thương mại: Chủ trì, phối hợp tổ chức đoàn khảo sát điểm bán mới và mô hình bán lẻ hiện đại trên địa bàn theo Bản ghi nhớ ký kết vào ngày 05/3/2024 về hợp tác phát triển các điểm bán mới và tiêu thụ các sản phẩm hàng hóa của tỉnh Quảng Trị giữa Sở Công Thương Quảng Trị và Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại TP Hồ Chí Minh. Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh đề xuất tham mưu UBND tỉnh về việc tổ chức Hội chợ Thương mại và Du lịch Nhịp cầu xuyên Á - Quảng Trị 2024. Kiểm tra, quản lý, giám sát các hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh.

Công tác bình ổn thị trường: Đã xây dựng phương án và tạm cấp kinh phí thực hiện dự trữ hàng hóa phục vụ công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2024 trình UBND tỉnh phê duyệt. Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ

vụ đảm bảo cân đối cung cầu, bình ổn thị trường cuối năm và dịp Tết Nguyên đán. Tổ chức kiểm tra, nắm tình hình công tác dự trữ hàng hóa bình ổn thị trường, tình hình thị trường tại các siêu thị, chợ, trung tâm thương mại trên địa bàn. Tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện Đề án: “Xây dựng mô hình chợ bảo đảm an toàn thực phẩm”; Tổ chức triển khai Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ; Xây dựng Kế hoạch số 42/KH-SCT ngày 05/4/2024 về việc triển khai thực hiện Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" trên địa bàn tỉnh.

Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Sở Công Thương đã ban hành Kế hoạch số 43/KH-SCT ngày 05/4/2024 về việc triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ, kết nối thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm OCOP của tỉnh năm 2024⁽²¹⁾; Kế hoạch số 56/KH-SCT ngày 26/5/2024 về việc hỗ trợ xây dựng mô hình thương mại hai chiều - cung ứng mặt hàng thiết yếu và thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Bên cạnh đó, đã phối hợp thẩm tra và đánh giá mức độ đạt các tiêu chí nông thôn mới của các huyện Triệu Phong và Vĩnh Linh⁽²²⁾

5. Công tác thanh tra, kiểm tra và nội vụ

Tham mưu UBND tỉnh trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri; Phối hợp tiếp công dân, tiếp xúc cử tri tại các địa phương phục vụ trước và sau các kỳ họp Quốc hội Khóa XV; Triển khai công tác tổ chức tiếp công dân hàng tháng của Sở; Đã chuẩn bị báo cáo và làm việc với các Đoàn thanh tra, kiểm tra, giám sát các cấp tại cơ quan, đơn vị, đồng thời giải trình những vấn đề liên quan⁽²³⁾; Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung thông báo kết luận sau giám sát, kiểm tra.

Sở Công Thương đã tổ chức công khai, minh bạch các nội dung theo quy định trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo Luật Tiếp cận thông tin; Luật Thanh tra. Thực hiện việc công

²¹ Sở Công Thương đã lựa chọn hỗ trợ, hoàn thiện bao bì nhãn mác và tem truy suất nguồn gốc cho 03 sản phẩm thuộc 03 doanh nghiệp, đáp ứng được các yêu cầu, tiêu chuẩn của hệ thống các siêu thị, chuỗi bán lẻ và tại các điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP (gồm: sản phẩm Trà Tía Tô Đông Triều thuộc Hợp tác xã nông sản sạch Đông Triều; Hạt Macca Khe Sanh Hương Khương thuộc Hộ kinh doanh Bùi Thị Hương và sản phẩm Sứa tươi thuộc Cơ sở sản xuất chế biến Sứa Bang Thủy).

²² Tổ chức thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực tế và có báo cáo đánh giá kết quả thẩm định xã đạt chuẩn nông thôn mới đối với 06 xã (gồm: các xã Hải Khê và Hải An, huyện Hải Lăng; các xã Gio Hải và Gio Châu, huyện Gio Linh và xã Vĩnh Khê, Vĩnh Ô, huyện Vĩnh Linh) và đánh giá kết quả thẩm định xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao đối với 07 xã (gồm: xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Linh; các xã Hải Thượng, Hải Hưng và Hải Phú, huyện Hải Lăng; các xã Thanh An và Cam Thủy, huyện Cam Lộ và xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong).

²³ Quyết định số 1203/QĐ-TTr của Chánh Thanh tra tỉnh; Đoàn Thanh tra của Bộ Nội vụ; Đoàn Giám sát chuyên đề "về thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023" theo Kế hoạch số 08/KH-ĐGS ngày 15/01/2024; Đoàn Giám sát 321 của UBKT Tỉnh ủy; Đoàn kiểm tra của BCĐ thực hiện dân chủ ở cơ sở theo QĐ số 68-QĐ/BCĐ ngày 20/8/2024. Sở Công Thương có báo cáo về giải trình theo Kết luận số 246/TB-HĐND ngày 02/8/2021; Kết luận số 250/TB-HĐND ngày 05/8/2021; Kết luận số 265/TB-HĐND ngày 23/8/2021; ngày 20/5/2024, Sở Công Thương đã ban hành văn bản số 705/SCT-QLNL gửi các Chủ đầu tư các dự án năng lượng tái tạo triển khai chậm tiến độ báo cáo tình hình triển khai đầu tư, tổng hợp báo cáo và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các Chủ đầu tư triển khai thực hiện hoàn thành dự án.

khai, minh bạch các quy hoạch, chính sách liên quan đến lĩnh vực công thương; quy trình, thủ tục giải quyết công việc gắn với cải cách thủ tục hành chính; công khai tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ; công tác tổ chức, cán bộ, đề bạt, nâng lương đào tạo... Qua đó đã tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp, các cơ quan chức năng và mọi cán bộ, công chức biết và giám sát việc thực hiện, góp phần phòng ngừa tham nhũng tại cơ quan, đơn vị.

Trong năm 2024, công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính đã được lãnh đạo Sở Công Thương tiếp tục quan tâm và có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và xây dựng chính phủ điện tử⁽²⁴⁾

Thực hiện Kế hoạch số 250/KH-UBND ngày 22/12/2023 của UBND tỉnh, Sở Công Thương đã ban hành và triển khai Kế hoạch số 05/KH-SCT ngày 10/01/2024 cải cách hành chính năm 2024; Theo đó, đã đề ra 07 nội dung tương ứng với 50 nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phân định rõ trách nhiệm phòng, đơn vị chủ trì, phối hợp, thời hạn và kết quả (gồm 07 nhiệm vụ trong công tác chỉ đạo điều hành CCHC và 43 nhiệm vụ tại 7 lĩnh vực CCHC).

Đã chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan chỉ số PCI đối với dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp⁽²⁵⁾. Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Bộ Công Thương; Sở Công Thương đã triển khai thống kê, rà soát, đánh giá các quy định, TTHC đã chuẩn hóa thuộc thẩm quyền quản lý; Kết quả năm 2024, Sở đã tham mưu UBND tỉnh 08 đợt quyết định công bố, tương ứng với 137 thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở; Công bố 10 quy trình/thủ tục hành chính nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết; Đến nay đã tham mưu UBND tỉnh quyết định công bố đầy đủ các TTHC thuộc phạm vi quản lý (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã)⁽²⁶⁾.

²⁴ Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 22/4/2024 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của TTKC và Tư vấn PTCN; Quyết định số 41/QĐ-SCT ngày 18/5/2024 Quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng thuộc Sở Công Thương; QĐ số 1250/QĐ-UBND ngày 17/5/2024 Phê duyệt danh mục VTVL, số người làm việc và tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của TTKC và Tư vấn PTCN; Kế hoạch số 37/KH-SCT ngày điều động, bổ trí cán bộ công chức thuộc Sở; Kế hoạch số 63/KH-SCT ngày 03/6/2024 về rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020-2025, 2025-2030; Kế hoạch tổ chức Lễ Kỷ niệm 20 năm thành lập TTKC và Tư vấn PTCN; Kế hoạch tổ chức chuỗi sự kiện ngành Công Thương 15 tỉnh, thành phố khu vực miền Trung - Tây Nguyên, năm 2024; Phối hợp tham gia Hội nghị 6 tỉnh khu vực Bắc Trung bộ năm 2024 tại Quảng Bình; Tổ chức hoạt động 73 năm Ngày Truyền thống ngành Công Thương (14/5/1951 - 14/5/2024) và kỷ niệm 134 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2024).

²⁵ Kế hoạch số 50/KH-SCT ngày 16/4/2024 về triển khai hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; Kế hoạch số 56/KH-SCT ngày 06/5/2024 về hỗ trợ xây dựng mô hình thương mại hai chiều - cung ứng mặt hàng thiết yếu và thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Kế hoạch số 48/KH-SCT ngày 11/4/2024 về việc khảo sát, lựa chọn sản phẩm OCOP, các sản phẩm đặc trưng của tỉnh để hỗ trợ hoàn thiện sản phẩm; hỗ trợ xây dựng các mô hình chuỗi liên kết, sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; Kế hoạch số 42/KH-SCT ngày 05/4/2024 về thực hiện Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"; Kế hoạch số 43/KH-SCT ngày 05/4/2024 về Triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ, kết nối thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm OCOP của tỉnh năm 2024.

²⁶ Quyết định số 1340/QĐ-UBND ngày 10/6/2024; Quyết định số 1071/QĐ-UBND ngày 07/5/2024; Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 03/4/2024 của UBND tỉnh; Quyết định số 802/QĐ-UBND ngày 09/4/2024 của UBND tỉnh và Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của UBND tỉnh về công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; TTHC sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công

Tổ chức phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện các nội dung của các Nghị quyết của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ hàng tháng của năm 2024 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trên lĩnh vực công nghiệp, thương mại²⁷; tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh (*đối với chỉ số hỗ trợ doanh nghiệp*).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG; HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN.

Trong năm 2024, mặc dù do tác động của kinh tế thế giới và khu vực nhưng tình hình phát triển công nghiệp, thương mại vẫn có mức tăng trưởng so với cùng kỳ, đặc biệt các hoạt động thương mại và kinh doanh dịch vụ khôi phục và đạt mức tăng trưởng khá (*vượt kế hoạch đề ra*); dịch vụ du lịch, doanh thu bán lẻ hàng hóa; lưu trú, ăn uống và vui chơi giải trí diễn ra khá nhộn nhịp do bước vào mùa du lịch, tỉnh tổ chức Lễ hội, các sự kiện đã thu hút khách du lịch trong và ngoài nước đến tham quan, mua sắm và nghỉ dưỡng. Các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cấp hàng hóa được triển khai tích cực, góp phần thúc đẩy hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển, hàng hóa trên địa bàn tỉnh lưu thông thông suốt, không có hiện tượng khan hàng, gây sốt giá.

Tích cực theo dõi tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, tập trung hỗ trợ phát triển các sản phẩm chủ lực tạo ra giá trị cao trong sản xuất công nghiệp; đã chủ động làm việc với các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trên lĩnh vực ngành công thương, qua đó đã nắm bắt tình hình hoạt động của doanh nghiệp, kịp thời đề xuất Bộ Công Thương và UBND tỉnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp ổn định sản xuất kinh doanh.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác quản lý nhà nước và tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển công nghiệp, thương mại trong những tháng đầu năm 2024 còn một số khó khăn, hạn chế:

Do ảnh hưởng của tình hình thế giới, giá cả nguyên vật liệu đầu vào tăng, hàng hóa tiêu thụ chậm, tồn kho nhiều, không thu hồi được công nợ đã ảnh hưởng đến hoạt động của các doanh nghiệp, công nhân thiếu việc làm. Đồng thời ngân hàng thắt chặt tín dụng làm cho việc sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn. Các chỉ tiêu phát triển của ngành mặc dù có mức tăng trưởng dương, tuy nhiên sản xuất công nghiệp tăng trưởng chậm, thấp hơn

Thương. Trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố 137 quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Tích hợp trên Cổng dịch vụ công (DVC) tỉnh 108 DVC trực tuyến toàn trình và 22 DVC trực tuyến một phần, đạt 80% trên tổng số TTHC.

²⁷ Tính từ đầu năm đến thời điểm báo cáo (31/12/2024), Sở Công Thương đã tiếp nhận và xử lý 10.230 Văn bản, trong đó, có 355 Văn bản do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao nhiệm vụ Sở Công Thương chủ trì, triển khai thực hiện trên Hệ thống phần mềm theo dõi (*tăng 18% so năm 2023*), cụ thể: Số nhiệm vụ đã hoàn thành 330 nhiệm vụ, trong đó: Số nhiệm vụ hoàn thành đúng, trước thời hạn: 328 nhiệm vụ; Số nhiệm vụ hoàn thành chậm thời hạn: 02 nhiệm vụ; Số nhiệm vụ đang trong quá trình thực hiện: 24 nhiệm vụ; Ngoài ra, có tổng số 135 Văn bản theo chế độ bí mật nhà nước, trong đó có 110 Văn bản mật đến và 25 Văn bản mật đi.

so với kịch bản đề ra (*IIP chỉ tăng 4,34%*), áp lực lạm phát vẫn hiện hữu. Hoạt động sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, khu vực công nghiệp tăng thấp, đặc biệt ngành công nghiệp chế biến chế tạo, đóng vai trò động lực quan trọng cho tăng trưởng ngành, tăng thấp (*+4,94%*) so cùng kỳ.

Các tháng đầu năm, không có dự án mới hoàn thành đi vào hoạt động; các dự án trước đây đã hoạt động với công suất ổn định nên năm 2024 mức tăng trưởng công nghiệp đạt thấp. Nhiều dự án trọng điểm của tỉnh chậm được triển khai làm chậm đà phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trên địa bàn còn yếu, lãi suất ngân hàng tăng cao, doanh nghiệp khó tiếp cận nguồn vốn tín dụng nên khó khăn cho nhiều doanh nghiệp. Doanh nghiệp trên địa bàn chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, dễ tổn thương; số doanh nghiệp rời thị trường khá lớn; ngành công nghiệp quy mô nhỏ, không giữ được vai trò dẫn dắt nền kinh tế; sức mua trên địa bàn tỉnh không cao; nhu cầu đầu tư cho phát triển lớn nhưng nguồn lực còn hạn hẹp; nhiều dự án động lực của tỉnh chậm được triển khai làm chậm đà phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Công tác phối hợp đấu tranh ngăn chặn, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại vẫn còn diễn biến phức tạp và còn vướng mắc trong xử lý hàng hóa vi phạm. Hiện nay, việc xử lý hàng hóa vi phạm vẫn còn nhiều vướng mắc và khó khăn cho các lực lượng chức năng; theo đó, Sở Công Thương là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 389/ĐP đã có Văn bản số 905/BCĐ ngày 19/6/2024 gửi Ban Chỉ đạo 389/QG. Bên cạnh đó, công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại của lực lượng bảo vệ biên giới nước bạn Lào còn hạn chế nên công tác phối hợp đấu tranh ngăn chặn gặp nhiều khó khăn.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NGÀNH CÔNG THƯƠNG NĂM 2025

Năm 2025, được xác định là năm quyết định trong việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XVII; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2021-2025. Dự báo tình hình kinh tế thế giới, trong nước có những thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen; các tổ chức quốc tế dự báo tăng trưởng toàn cầu tiếp tục đạt mức tăng thấp do tác động từ cuộc xung đột giữa Nga và Ucraina, khu vực Trung Đông, thương mại hàng hóa toàn cầu suy giảm, sức ép lạm phát còn lớn trong nửa cuối năm 2024 và đầu năm 2025 sẽ tác động không nhỏ đến phát triển kinh tế chung của cả nước.

Kinh tế thế giới với xu hướng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, trí tuệ nhân tạo (AI), chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, năng lượng tái tạo... ngày càng phát triển mạnh mẽ, diễn biến rất nhanh, đột phá, ngày càng trở thành nhân tố quyết định đối với năng lực cạnh tranh và là động lực quan trọng cho tăng trưởng, chuyển đổi cơ cấu kinh tế của các quốc gia. Trong nước, tăng trưởng kinh tế dự báo tiếp tục xu hướng tích cực; nhiều công trình, dự án kết cấu hạ tầng trọng điểm, nhất là các tuyến đường cao tốc, liên vùng được đưa

vào khai thác, mở ra không gian phát triển mới cho các ngành, lĩnh vực, các vùng và địa phương; tình hình chính trị - xã hội, kinh tế vĩ mô được duy trì ổn định, môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện; vị thế, uy tín của Việt Nam tiếp tục được nâng lên.

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 và các chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra, ngành Công Thương nỗ lực, quyết tâm hơn nữa, phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động sáng tạo, hành động quyết liệt, mạnh mẽ và hiệu quả để thực hiện hoàn thành ở mức cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong năm 2025, cụ thể:

Phần đầu chỉ số sản xuất công nghiệp năm 2025 tăng 9,5% so với năm 2024; Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng đạt 37.000 tỷ đồng. Xuất khẩu ước đạt 400 triệu USD, nhập khẩu ước đạt 360 triệu USD.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2025

Với chủ đề "**Kỷ cương, trách nhiệm; chủ động, kịp thời; tinh gọn, hiệu quả; tăng tốc, bứt phá**"; Để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu năm 2025, trước hết ngành Công Thương cần tiếp tục nghiên cứu, quán triệt sâu sắc, tổ chức thực hiện, rà soát và phát hiện các "**điểm nghẽn**", rào cản, các cơ chế, chính sách liên quan đến phát triển công nghiệp, thương mại; tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 17/8/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Quyết định số 2818/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh; Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch của ngành Công Thương thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2023 của Chính phủ và Chương trình hành động hành động UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ; Kết luận số 667-KL/TU ngày 25/11/2024 của Tỉnh ủy; Nghị quyết số 90/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; Triển khai thực hiện hoàn thành các nội dung cam kết giữa Tập thể lãnh đạo và Giám đốc Sở với Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2025. Trong đó, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm huy động mọi nguồn lực cho phát triển, tập trung các nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Tham mưu triển khai các nội dung liên quan tại Thông báo số 101-TB/VPTW ngày 28/10/2024 của Văn phòng Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về kết quả chuyên thăm và làm việc của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại tỉnh Quảng Trị; Thông báo số 139/TB-BCT ngày 27/5/2024 của Bộ Công Thương: Kết luận của Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo Nhà nước các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng tại cuộc họp với Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, UBND các tỉnh/thành phố, các Tập đoàn (EVN, PVN) và chủ đầu tư các dự án điện khí; Thực hiện chỉ đạo kết luận Thứ

trưởng Nguyễn Hoàng Long về kết quả tổ chức Hội nghị ngành Công Thương các tỉnh khu vực miền Trung - Tây Nguyên năm 2024 tại tỉnh Quảng Trị.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch, Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch, Quy hoạch phát triển năng lượng Quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục tập trung hỗ trợ các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án điện gió, thủy điện nhỏ đã được cấp chủ trương đầu tư. Hỗ trợ ngành điện triển khai đầu tư xây dựng dự án Trạm biến áp 500kV Quảng Trị và đường dây đấu nối hoàn thành trong năm 2025 đồng bộ giải tỏa công suất các dự án nguồn điện trên địa bàn; Phối hợp, hỗ trợ với ngành điện triển khai các thủ tục về đầu tư xây dựng để khởi công xây dựng các Dự án: (i) Đường dây 500kV Lao Bảo - Trạm cắt 500kV Quảng Trị 2, (ii) Trạm biến áp 500kV Lao Bảo và đường dây 220kV đấu nối và (iii) Trạm cắt 500kV Quảng Trị 2 và các đường dây 500kV đấu nối.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương liên quan hỗ trợ các nhà đầu tư hoàn thành các dự án điện gió đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt bổ sung vào Quy hoạch phát triển điện lực, đưa vào vận hành, phát điện thương mại. Thực hiện các giải pháp nhằm giảm tổn thất điện năng, tiết kiệm, sử dụng hiệu quả điện trong sản xuất, truyền tải và phân phối. Rà soát các thủy điện nhỏ và vừa, bảo đảm cơ cấu hợp lý giữa các nguồn điện gắn với vấn đề bảo vệ môi trường.

- Đẩy mạnh phát triển công nghiệp trên cơ sở khai thác, phát huy các ngành có lợi thế công nghiệp năng lượng, công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản, công nghiệp phụ trợ, công nghiệp silicat, dệt may...; sản xuất vật liệu xây dựng cao cấp, công nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản. Phối hợp thu hút đầu tư tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, triển khai thực hiện các dự án động lực tại Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị.

- Tiếp tục tham mưu chỉ đạo kế hoạch thực hiện Phương án phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 13/12/2024 của UBND tỉnh để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về cụm công nghiệp; đồng thời tạo điều kiện để các địa phương thu hút đầu tư, thúc đẩy hoạt động sản xuất công nghiệp nhằm góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế và làm tăng chỉ số sản xuất công nghiệp của tỉnh. Chỉ đạo triển khai Đề án “Tái cơ cấu ngành Công Thương tỉnh Quảng Trị giai đoạn đến năm 2030”; xây dựng và triển khai Chương trình chuyển đổi số ngành Công Thương năm 2025 và giai đoạn đến năm 2030.

- Thu hút các doanh nghiệp đầu tư, hình thành các trung tâm logistics, các trung tâm kho vận trên tuyến Hành lang Kinh tế Đông - Tây phục vụ lưu thông hàng hóa giữa các nước ASEAN, kết nối tuyến Quốc lộ 9 với cảng Cửa Việt, Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo, La Lay. Tích cực thúc đẩy hoạt động thương mại biên giới, khai thác hiệu quả Hiệp định Thương mại biên giới Việt Nam - Lào

đề thúc đẩy các loại hình dịch vụ trên địa bàn tỉnh phát triển. Triển khai các biện pháp thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu quốc tế Lao Bảo và La Lay. Phối hợp, hỗ trợ các doanh nghiệp, chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư cảng Mỹ Thủy và dự án băng chuyên tải than qua cửa khẩu Quốc tế La Lay, tạo điều kiện thuận lợi nhất có thể cho các doanh nghiệp kinh doanh nhập khẩu than đá từ Lào về Việt Nam qua Cửa khẩu Quốc Tế La Lay, phục vụ nhu cầu trong nước cũng như xuất khẩu.

- Thực hiện có hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại, chương trình phát triển thương mại điện tử của tỉnh và quốc gia; kết hợp chặt chẽ giữa thương mại truyền thống với hiện đại; theo dõi diễn biến cung cầu, giá cả thị trường các mặt hàng thiết yếu; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường. Tập trung thu hút đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thương mại dịch vụ, nhất là thu hút đầu tư, phát triển các siêu thị, trung tâm thương mại.

- Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng; Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tổ chức thực hiện thanh tra chuyên ngành về quy định chuyên môn kỹ thuật, quy tắc quản lý ngành, lĩnh vực đối với các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý nhà nước đúng theo kế hoạch được phê duyệt. Thường xuyên kiểm tra công tác cải cách thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị trong ngành Công Thương.

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp đồng bộ, cùng với các cơ chế, chính sách hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cải cách các thủ tục hành chính, đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số. Tăng cường nắm bắt tình hình hoạt động của doanh nghiệp, tích cực tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện tối đa trong khuôn khổ pháp luật để doanh nghiệp phát triển. Tăng cường hoạt động hỗ trợ kết nối cung - cầu tiêu thụ sản phẩm hàng hóa; khai thác có hiệu quả các hiệp định thương mại tự do, hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng những cam kết ưu đãi và kết quả hoạt động đối ngoại của tỉnh để mở rộng và đa dạng thị trường xuất khẩu, khơi thông thị trường xuất khẩu. Tăng tỷ trọng xuất khẩu các mặt hàng có giá trị gia tăng cao, sản phẩm chế biến sâu, giảm dần tỷ trọng xuất khẩu sản phẩm thô, sơ chế; phát triển thêm các mặt hàng xuất khẩu; thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường và nâng cao năng suất lao động của toàn Ngành Công Thương. Tập trung rà soát, tham mưu sửa đổi các nội dung quy định pháp luật còn chồng chéo, bất cập nhằm xử lý dứt điểm các "điểm nghẽn" đang làm chậm tiến độ, chậm phát triển đối với lĩnh vực Công Thương. Khẩn trương tiến hành công tác sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức của Sở và đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, quyết tâm hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2025.

(Kèm theo Chương trình công tác trọng tâm năm 2025)

Phần thứ ba

KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với các nội dung liên quan Dự án LNG Hải Lăng, giai đoạn 1 - 1.500MW

Căn cứ Thông báo số 139/TB-BCT ngày 27/5/2024 của Bộ Công Thương: Kết luận của Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo Nhà nước các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng tại cuộc họp với Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, UBND các tỉnh/thành phố, các Tập đoàn (EVN, PVN) và chủ đầu tư các dự án điện khí; Theo đó, Sở Công Thương Quảng Trị báo cáo đề xuất các nội dung liên quan Dự án LNG Hải Lăng, giai đoạn 1 - 1.500MW như sau:

1.1. Về báo cáo nghiên cứu khả thi

Tính đến thời điểm báo cáo, Liên danh Nhà đầu tư đã 04 lần trình Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo - Bộ Công Thương xem xét thẩm định và xin ý kiến góp ý của Dự án. Tuy nhiên, do các văn bản pháp lý chưa được phê duyệt điều chỉnh, nên Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi của Dự án vẫn chưa được xem xét, thẩm định. Kính đề nghị UBND tỉnh đề xuất Bộ Công Thương tiếp tục chỉ đạo Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo tiếp tục quan tâm hỗ trợ, hướng dẫn Tổ hợp nhà đầu tư hoàn chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, đẩy nhanh tiến độ thẩm định, làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo của Dự án.

1.2. Thỏa thuận đấu nối dự án với hệ thống điện quốc gia

Trên cơ sở đề nghị của Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia tại Văn bản số 6145/EVNNPT-KT ngày 13/11/2024; Liên danh Nhà đầu tư đã hoàn thiện hồ sơ đề nghị thỏa thuận theo các ý kiến góp ý của NSMO, EPTC, EVNNPT và trình nộp cho EVNNPT để tổ chức xem xét, thỏa thuận đấu nối Dự án vào hệ thống điện quốc gia ngày 02/12/2024. Kính đề nghị UBND tỉnh đề xuất Bộ Công Thương tiếp tục chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Truyền tải điện quốc gia và các đơn vị liên quan hoàn thành việc thỏa thuận phương án đấu nối Dự án LNG Hải Lăng, giai đoạn 1 vào hệ thống điện quốc gia, các thỏa thuận chuyên ngành có liên quan để đẩy nhanh tiến độ thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án.

1.3. Thỏa thuận vị trí, thông số kỹ thuật chi tiết cảng biển, bến cảng, cầu cảng, luồng hàng hải của Dự án

Trên cơ sở chấp thuận bổ sung bến chuyên dùng LNG, luồng chuyên dùng cho tàu đến phục vụ Nhà máy điện LNG Hải Lăng giai đoạn 1 vào Quy hoạch chi tiết nhóm cảng biển Trung Trung Bộ (Nhóm số 3) tại Văn bản số 11354/BGTVT-KHĐT Ngày 18/10/2024 của Bộ Giao thông vận tải; tỉnh Quảng Trị đã chỉ đạo, hướng dẫn Liên danh Nhà đầu tư có Văn bản số 051/2024/HL-IC-VMA ngày 12/11/2024 trình Cục Hàng hải Việt Nam về việc đề nghị thỏa thuận vị trí, thông số kỹ thuật chi tiết cảng biển và luồng hàng hải của Dự án LNG Hải Lăng giai đoạn 1.

Ngày 20/11/2024, Cục Hàng hải Việt Nam có Văn bản số 5398/CHHVN-KHĐT gửi các cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến theo đề nghị của

Liên danh nhà đầu tư tại văn bản nêu trên. Các cơ quan, các đơn vị được lấy ý kiến đã có văn bản tham gia góp ý về các nội dung liên quan vị trí, thông số kỹ thuật chi tiết cảng biển và luồng hàng hải của Dự án.

Ngày 03/12/2024, Liên danh Nhà đầu tư đã trình nộp lại Hồ sơ đề nghị thỏa thuận vị trí, thông số kỹ thuật chi tiết cảng biển và luồng hàng hải của Dự án LNG Hải Lăng giai đoạn 1 sau khi đã cập nhật, tiếp thu ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan.

Kính đề nghị UBND tỉnh đề xuất Chính phủ giao Bộ Giao thông vận tải xem xét, chỉ đạo Cục Hàng hải Việt Nam sớm có Văn bản thỏa thuận vị trí, thông số kỹ thuật chi tiết cảng biển và luồng hàng hải của Dự án LNG Hải Lăng giai đoạn 1.

2. Đối với Dự án chuyển đổi nhiên liệu sang khí LNG của Nhà máy nhiệt điện BOT Quảng Trị:

Ngày 06/8/2024, Bộ Công Thương đã ban hành Thông báo số 251/TB-BCT Kết luận của Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên tại buổi làm việc với Lãnh đạo tỉnh Quảng Trị về một số dự án năng lượng trên địa bàn tỉnh. Trong đó, đối với Dự án chuyển đổi nhiên liệu sang khí LNG của Nhà máy nhiệt điện BOT Quảng Trị; Về nguyên tắc, Bộ Công Thương đã ủng hộ đề xuất của UBND tỉnh Quảng Trị, do đề xuất này chủ yếu liên quan tới chuyển đổi nhiên liệu đầu vào cho dự án, quy mô công suất điều chỉnh không nhiều. Bên cạnh đó, Dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trị đã cơ bản hoàn thành việc giải phóng mặt bằng và tái định cư, đảm bảo các điều kiện về mặt bằng để sẵn sàng đầu tư xây dựng nhà máy; phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, phù hợp về Quy hoạch xây dựng... Vì vậy, việc chuyển đổi Dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Trị sang Dự án Nhà máy điện khí LNG Quảng Trị sẽ tận dụng được hạ tầng, mặt bằng và các công trình phụ trợ nhằm phát huy các nguồn vốn đã bố trí đầu tư của dự án; có nhiều điều kiện thuận lợi để triển khai dự án đầu tư và hoàn thành đưa dự án đi vào vận hành trước năm 2030, đảm bảo các mục tiêu, phương hướng phát triển nguồn điện theo Quy hoạch điện VIII của Thủ tướng Chính phủ. UBND tỉnh Quảng Trị sẽ chủ động lựa chọn Nhà đầu tư có năng lực, kinh nghiệm để triển khai thực hiện Dự án Nhà máy điện khí LNG Quảng Trị 1.500 MW và cam kết triển khai hoàn thành Dự án trước năm 2030, đảm bảo tiến độ theo Quy hoạch, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII. Thực hiện Thông báo kết luận nêu trên, UBND tỉnh ban hành văn bản số 4489/UBND-KT ngày 06/10/2024 gửi Bộ Công Thương kèm Hồ sơ Báo cáo chuyển đổi Dự án Nhiệt điện Quảng Trị sang Dự án điện khí LNG Quảng Trị do Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 1 lập để Bộ Công Thương xem xét, báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định. Kính đề nghị UBND tỉnh đề xuất Bộ Công Thương quan tâm, sớm xem xét và báo cáo Thủ tướng Chính phủ đồng ý: (i) chuyển đổi nhiên liệu than sang khí LNG đối với Dự án Nhà máy Nhiệt điện BOT Quảng Trị (*chuyển đổi công nghệ Nhà máy từ sử dụng nhiên liệu than sang sử dụng nhiên liệu khí LNG*).

(ii). Điều chỉnh quy mô Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trị công suất 02 x 660 MW (1.320 MW) sử dụng nhiên liệu than sang sử dụng nhiên liệu khí LNG công suất 02 x 750 MW (1.500 MW).

(iii). Đưa dự án vào vận hành giai đoạn 2025 - 2030 trong Quy hoạch và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII.

Đây là dự án động lực được tỉnh Quảng Trị kỳ vọng tăng trưởng kinh tế trong hơn 10 năm qua; Kính đề nghị UBND tỉnh, Bộ Công Thương quan tâm, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong kỳ điều chỉnh Quy hoạch điện VIII.

3. Đối với bổ sung công suất các nguồn điện tăng thêm cho tỉnh Quảng Trị trong thời kỳ điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch điện VIII:

Thực hiện Thông báo số 101-TB/VPTW ngày 28/10/2024 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết quả chuyến thăm và làm việc của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm; Văn phòng Chính phủ cũng đã có Văn bản số 8386/VPCP-QHDP ngày 15/11/2024 truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc xử lý kiến nghị của Tỉnh ủy Quảng Trị tại buổi làm việc của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm. Theo đó, nghiên cứu, đề xuất giải quyết các kiến nghị về việc: (i) phát triển các dự án điện gió (ngoài khơi, trên đất liền), điện mặt trời, các dự án điện khí và LNG; phát triển các cơ sở công nghiệp khí khác tại Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị; phát triển các dự án hydroxanh, amoniac xanh từ nguồn điện năng tái tạo; tiếp nhận, kết nối nguồn điện gió, điện mặt trời từ Lào; (ii) việc tỉnh Quảng Trị là địa phương tiếp nhận khí từ mỏ Kèn Bầu và các lô lân cận vào bờ tại Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị.

Hiện nay, Tập đoàn Điện lực Việt Nam đang triển khai xây dựng Dự án TBA 500kV Quảng Trị và đường dây đấu nối (huyện Hải Lăng), dự kiến Quý III/2025 sẽ đưa vào vận hành; Cụm các Dự án (i) Dự án Đường dây 500kV Lao Bảo - Trạm cắt 500kV Quảng Trị 2, (ii) Dự án Trạm biến áp 500kV Lao Bảo và đường dây 220kV đấu nối, (iii) Dự án Trạm cắt 500kV Quảng Trị 2 và các đường dây 500kV đấu nối, dự kiến hoàn thành đóng điện vận hành vào năm 2027. Các Dự án lưới điện truyền tải nêu trên đưa vào vận hành sẽ tăng cường năng lực giải tỏa công suất các dự án nguồn điện và là cơ sở, tiêu chí để tỉnh Quảng Trị phát triển thêm công suất các dự án điện gió tiềm năng khu vực phía Tây và ngoài khơi tỉnh Quảng Trị.

Từ các cơ sở nêu trên, UBND tỉnh Quảng Trị khẳng định và cam kết sẽ tổ chức thực hiện hoàn thành đối với các dự án điện gió có tổng công suất 632,6MW (sau khi trừ đi các dự án đã đưa vào vận hành thương mại, các dự án đang triển khai đầu tư) đã được phân bổ theo Quy hoạch, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII và kính đề nghị UBND tỉnh đề xuất Bộ Công Thương quan tâm xem xét, đề xuất phân bổ tăng thêm cho tỉnh Quảng Trị trong kỳ điều chỉnh Quy hoạch điện VIII với các loại hình nguồn điện sau:

(i) Về điện gió trên bờ: Đề phát huy tiềm năng của tỉnh, tỉnh Quảng Trị đã trình cấp có thẩm quyền xem xét và đưa vào Quy hoạch điện VIII các dự án tiềm năng, đặc biệt là nguồn điện gió trên bờ có 82 dự án với tổng công suất 6.507,55 MW.

Kính đề nghị UBND tỉnh đề xuất Bộ Công Thương xem xét cho tỉnh Quảng Trị trong thời kỳ điều chỉnh Quy hoạch điện VIII đến năm 2030 với 82 dự án điện gió trên bờ và gần bờ với tổng công suất 6.507,55 MW.

(ii) Bên cạnh đó, Huyện đảo Cồn Cỏ là vị trí xác định đường cơ sở về lãnh hải của Việt Nam trên Biển Đông, cách đất liền 26 km về phía Đông, là một trong những đảo tiền tiêu, cần tăng cường xây dựng hạ tầng kỹ thuật, an ninh - quốc phòng để bảo vệ chủ quyền biển đảo, cần tăng cường phát triển kinh tế xã hội để người dân trên đảo yên tâm giữ đất bảo vệ biên cương Tổ quốc. Hiện khu vực này đã có 08 dự án điện gió ngoài khơi với tổng công suất 6.100MW.

Kính đề nghị UBND tỉnh quan tâm đề xuất Bộ Công Thương xem xét cho tỉnh Quảng Trị trong thời kỳ điều chỉnh Quy hoạch điện VIII đến năm 2030 với 8 dự án điện gió ngoài khơi với tổng công suất 6.100 MW.

(iii) Về nguồn điện mặt trời, ngoài 03 dự án đã phát điện vận hành thương mại với tổng công suất 149,5MWp, Quy hoạch điện VIII đã cập nhật 32 dự án nhà máy điện mặt trời với tổng công suất 2.583 MWp (kèm pin lưu trữ). Kính đề nghị UBND tỉnh Bộ Công Thương xem xét cho tỉnh Quảng Trị trong thời kỳ điều chỉnh Quy hoạch điện VIII đến năm 2030 với 32 dự án điện mặt trời với tổng công suất 2.538 MW.

(iv) Về tiềm năng kỹ thuật điện sinh khối: Quảng Trị có 04 dự án nhà máy đã có trong danh mục các dự án tiềm năng của Quy hoạch điện VIII với tổng công suất 120 MW. Kính đề nghị UBND tỉnh, Bộ Công Thương xem xét đưa vào Kế hoạch bổ sung thực hiện Quy hoạch điện VIII để triển khai thực hiện.

(v) Về thủy điện tích năng tiềm năng của Quảng Trị có 02 Dự án đã cập nhật gồm Nhà máy thủy điện tích năng Đakrông Quảng Trị có công suất 1.200 MW và Nhà máy thủy điện tích năng Cam Lộ có công suất 1.000 MW, UBND tỉnh đã đồng ý cho chủ trương nghiên cứu, khảo sát 02 dự án thủy điện tích năng với tổng công suất 1.000 MW.

(vi) Về thủy điện, tiềm năng mở rộng, nâng công suất công trình thủy lợi - thủy điện Quảng Trị tăng thêm 48 MW và có 15 dự án thủy điện nhỏ với tổng công suất tăng thêm 118MW (trong đó, có 09 dự án thủy điện nhỏ mở rộng, nâng công suất tăng thêm 89,9 MW và 06 dự án khảo sát, nghiên cứu với tổng công suất 28,1 MW). Kính đề nghị UBND tỉnh đề xuất Bộ Công Thương xem xét cho tỉnh Quảng Trị trong thời kỳ điều chỉnh Quy hoạch điện VIII đến năm 2030 với 15 dự án thủy điện nhỏ với tổng công suất tăng thêm 118MW.

(vii) Về điện rác: Hiện tỉnh Quảng Trị đang triển khai các thủ tục xây dựng dự án nhà máy xử lý rác, tuy nhiên để phát huy hiệu quả của dự án, kính đề

ng nghị UBND tỉnh, Bộ Công Thương bổ sung 02 dự án với tổng công suất nguồn điện rác 20MW cho tỉnh Quảng Trị.

(viii) Đối với các Dự án điện gió, điện mặt trời trước đây khi nghiên cứu và đề xuất bổ sung Quy hoạch với công suất của từng dự án nhỏ. Hiện nay, với trình độ khoa học kỹ thuật phát triển, công nghệ về tua bin gió và tấm pin năng lượng mặt trời tăng. Vì vậy, kính đề nghị UBND tỉnh đề xuất Bộ Công Thương ủng hộ cho tỉnh Quảng Trị đề xuất tăng công suất của từng dự án điện gió, điện mặt trời trên cơ sở diện tích đất của Dự án không thay đổi, với công nghệ ưu việt và phù hợp với tiềm năng kỹ thuật phát triển của Dự án. Tuy nhiên, để triển khai thực hiện đầu tư các dự án tiềm năng này, phải được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Vì vậy, kính đề nghị UBND tỉnh đề xuất Bộ Công Thương tiếp tục quan tâm xem xét, đưa các dự án bổ sung công suất các nguồn điện tăng thêm cho tỉnh Quảng Trị trong thời kỳ điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch điện VIII sắp tới, để tỉnh có điều kiện triển khai thực hiện và đạt được mục tiêu xây dựng Quảng Trị trở thành Trung tâm năng lượng của miền Trung và cả nước theo chủ trương đã được Thường trực Chính phủ thống nhất tại Thông báo số 17/TB-VPCP ngày 25/01/2021 của Văn phòng Chính phủ.

4. Lĩnh vực công nghiệp

- Đề các doanh nghiệp tiếp cận dễ dàng nguồn vốn đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh làm việc với các Ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh cho vay đối với khoản vay hoạt động sản xuất kinh doanh, nhất là các khoản vay phục vụ sản xuất công nghiệp.

- Chỉ đạo đơn vị làm công tác xúc tiến thương mại làm việc với Bộ Công Thương, Cục Xúc tiến Thương mại để phối hợp tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại quốc tế nhằm hỗ trợ tiêu thụ các sản phẩm có khả năng xuất khẩu (như ván gỗ MDF, bia Camel...).

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh tăng cường công tác rà soát đối với các dự án đầu tư sản xuất công nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp (trừ Cụm công nghiệp) để kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các dự án, đồng thời xử lý dứt điểm, thu hồi đất đối với các dự án chậm tiến độ trong thời gian dài, không có khả năng hoàn thành để tạo điều kiện thu hút các dự án đầu tư hiệu quả hơn theo Quy chế phối hợp giữa các cơ quan trong công tác thẩm định và quản lý, giám sát dự án đầu tư từ vốn ngoài ngân sách thực hiện trên địa bàn tỉnh (*Quyết định số 3001/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 của UBND tỉnh*).

- Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm thực hiện các chính sách tuyên truyền, thu hút, giữ lao động ở lại địa phương để hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp (*dệt may, chế biến gỗ, lắp ráp linh kiện điện tử...*) trên địa bàn tỉnh có lượng lao động ổn định phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Việc hình thành cảng Mỹ Thủy sẽ thúc đẩy việc thu hút hình thành các nhà máy sản xuất công nghiệp có quy mô lớn, do đó đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo nhà đầu tư thực hiện dự án theo tiến độ đã cam kết, để Quảng Trị sớm có cảng nước sâu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

5. Đối với hoạt động thương mại biên giới

Kiến nghị UBND tỉnh đề xuất Chính phủ hỗ trợ kinh phí phát triển hạ tầng thương mại biên giới; Hỗ trợ tỉnh Quảng Trị đẩy nhanh triển khai Đề án Khu kinh tế thương mại xuyên biên giới chung Lao Bảo - Đen sa vẳn và dự thảo Hiệp định giữa Chính phủ Việt Nam và Lào về "Thí điểm xây dựng Khu kinh tế thương mại xuyên biên giới chung Lao Bảo - Đen sa vẳn" (Lần 2), Đề án Phát triển kinh tế khu vực cửa khẩu Quốc tế La Lay... Kiến nghị chính phủ hai nước hỗ trợ: Triển khai các nội dung hợp tác tạo thuận lợi thương mại than giữa Việt Nam và Lào trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (*dự án băng tải than qua CKQT La Lay*); các dự án đầu nối điện gió từ Lào về Việt Nam (*dự án điện gió Ami Savannakhet, dự án Đường dây 220kV ĐG Savan 1; Dự án đường dây 220kV điện gió Savan 1 (Lào) - Lao Bảo (đoạn trên lãnh thổ Việt Nam) đầu nối nhà máy điện gió Savan 1 vào hệ thống điện Việt Nam*). Đối với các Dự án nguồn điện năng lượng tái tạo (*điện gió, điện mặt trời*) phát triển tại nước Lào đầu nối vào hệ thống điện Quốc gia Việt Nam, trong đó, đầu nối truyền tải về TBA 500kV Lao Bảo; kính đề nghị Bộ Công Thương xem xét, chỉ đạo các Nhà đầu tư các Dự án nguồn điện năng lượng tái tạo tại khu vực tỉnh Savanakhet (Lào) đầu tư một TBA 500kV tại Lào để gom đầu nối các Dự án nguồn điện (*do các Nhà đầu tư xây dựng*) để đầu nối về TBA 500kV Lao Bảo bằng một đường dây 500kV, đảm bảo trong quản lý, vận hành và tiết kiệm quỹ đất cho tỉnh Quảng Trị, tránh trường hợp cứ mỗi nhà máy điện là đầu nối mỗi đường dây về TBA 500kV Lao Bảo hay TBA 220kV Lao Bảo, như vậy tỉnh Quảng Trị không còn quỹ đất để phát triển. Kính mong Bộ Công Thương quan tâm xử lý vấn đề này.

Năm 2025 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng cho năm tiếp theo trong thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và Kế hoạch 5 năm 2021-2025; ngành Công Thương quyết tâm và nỗ lực phấn đấu để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2025 và giai đoạn 2021-2025./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Phòng Kinh tế, KT-HT các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trường Khoa

PHỤ LỤC
ĐỀ XUẤT NỘI DUNG THUỘC CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM 2025

T T	Nội dung nhiệm vụ	Lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả đạt được	Thời gian thực hiện
1	- Triển khai thực hiện Kế hoạch, Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh (<i>Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ</i>); Kế hoạch, Quy hoạch phát triển năng lượng Quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh (<i>Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ</i>).	Quyền Chủ tịch UBND tỉnh Hà Sỹ Đồng; PCT UBND tỉnh Lê Đức Tiến	Sở Công Thương	- Bộ Công Thương; các Bộ ngành TW liên quan - Tập đoàn Điện lực Việt Nam - Các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan; - Các Nhà đầu tư	Điều chỉnh, bổ sung các mục tiêu, giải pháp để tổ chức chỉ đạo thực hiện phát triển năng lượng trên địa bàn tỉnh theo Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 và Quy hoạch phát triển năng lượng Quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.	Cả năm 2025
2	Tiếp tục tập trung hỗ trợ các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án điện gió, thủy điện nhỏ đã được cấp chủ trương đầu tư.	Quyền Chủ tịch UBND tỉnh Hà Sỹ Đồng; PCT UBND tỉnh Lê Đức Tiến	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan và Chủ đầu tư	Trạm biến áp 500kV, đường dây đấu nối tại Quảng Trị. Đảm bảo cho các dự án điện gió, thủy điện nhỏ được đưa vào vận hành thương mại.	Cả năm 2025
3	Hỗ trợ ngành điện triển khai đầu tư xây dựng dự án Trạm biến áp 500kV Quảng Trị và đường dây đấu nối	Quyền Chủ tịch UBND tỉnh Hà Sỹ Đồng; PCT UBND tỉnh Lê Đức Tiến	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan và Chủ đầu tư	Đảm bảo cho các dự án điện gió, thủy điện nhỏ được đưa vào vận hành	Cả năm 2025

	hoàn thành trong năm 2025 đồng bộ giải tỏa công suất các dự án nguồn điện trên địa bàn; Phối hợp, hỗ trợ với ngành điện triển khai các thủ tục về đầu tư xây dựng để khởi công xây dựng các Dự án: (i) Đường dây 500kV Lao Bảo - Trạm cắt 500kV Quảng Trị 2, (ii) Trạm biến áp 500kV Lao Bảo và đường dây 220kV đấu nối và (iii) Trạm cắt 500kV Quảng Trị 2 và các đường dây 500kV đấu nối	Tiến			thương mại.	
4	Xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định mức chi cho các hoạt động khuyến công địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và quyết định của UBND tỉnh Phê duyệt Chương trình khuyến công tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026-2030.	Quyền Chủ tịch UBND tỉnh Hà Sỹ Đồng; PCT UBND tỉnh Lê Đức Tiến	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành, địa phương liên quan	Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định mức chi cho các hoạt động khuyến công và quyết định của UBND tỉnh Phê duyệt Chương trình khuyến công tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026-2030.	Cả năm 2025
5	Chỉ đạo triển khai Đề án “Tái cơ cấu ngành Công Thương tỉnh Quảng Trị giai đoạn đến năm 2030”	Quyền Chủ tịch UBND tỉnh Hà Sỹ Đồng; PCT UBND tỉnh Lê Đức Tiến	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành, địa phương liên quan	Đề án “Tái cơ cấu ngành Công Thương tỉnh Quảng Trị giai đoạn đến năm 2030”	Cả năm 2025
6	Xây dựng Quyết định ban hành Quy chế Quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (<i>thay thế Quyết định số 34/2018/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Quảng Trị</i>).	Quyền Chủ tịch UBND tỉnh Hà Sỹ Đồng; PCT UBND tỉnh Lê Đức Tiến	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành, địa phương liên quan	Quyết định ban hành Quy chế Quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Cả năm 2025
7	Tiếp tục tham mưu chỉ đạo triển	Quyền Chủ tịch UBND	Sở Công	Các sở, ban ngành,	Kế hoạch/Văn bản triển	Cả năm

	khai thực hiện Phương án phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030 để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về cụm công nghiệp; đồng thời tạo điều kiện để các địa phương thu hút đầu tư, thúc đẩy hoạt động sản xuất công nghiệp nhằm góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế và làm tăng chỉ số sản xuất công nghiệp của tỉnh.	tỉnh Hà Sỹ Đồng; PCT UBND tỉnh Lê Đức Tiến	Thương	địa phương liên quan	khai thực hiện Phương án phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030	2025
8	Chỉ đạo xây dựng và triển khai Chương trình chuyển đổi số ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030.	Quyền Chủ tịch UBND tỉnh Hà Sỹ Đồng; PCT UBND tỉnh Lê Đức Tiến	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành, địa phương liên quan	Chương trình chuyển đổi số ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030	Quý IV/Năm 2025
9	Chỉ đạo tổ chức Hội nghị ngành Công Thương 6 tỉnh Bắc Trung Bộ năm 2025 tại Quảng Trị	Quyền Chủ tịch UBND tỉnh Hà Sỹ Đồng; PCT UBND tỉnh Lê Đức Tiến	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành, địa phương liên quan	Tổ chức Hội nghị ngành Công Thương 6 tỉnh Bắc Trung Bộ năm 2025 tại Quảng Trị	Quý III/2025
10	Chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển thương mại điện tử Quảng Trị giai đoạn 2026-2030.	Quyền Chủ tịch UBND tỉnh Hà Sỹ Đồng; PCT UBND tỉnh Lê Đức Tiến	Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> - Các sở ban ngành, đơn vị - UBND các huyện, thị xã, TP - Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Đầu tư & Du lịch; - Hiệp hội doanh nghiệp. 	Phát triển TMĐT Quảng Trị giai đoạn 2020-2025	Trong năm 2025
11	Chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại	Quyền Chủ tịch UBND tỉnh Hà Sỹ Đồng; PCT	Sở Công Thương	- Văn phòng UBND tỉnh	Phát triển các hoạt động TM trên địa bàn tỉnh	Trong năm

	tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026-2030.	UBND tỉnh Lê Đức Tiên		<ul style="list-style-type: none"> - Cục XTTM -Bộ Công Thương - Các Sở, ngành liên quan. - Trung tâm Xúc tiến Đầu tư Thương mại và Du lịch 		2025
Tổng số: 11 nhiệm vụ						